

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 276 /ĐHV-KHHTQT

Nghệ An, ngày 21 tháng 3 năm 2022

V/v cung cấp số liệu
KHCN&ĐMST giai đoạn 2016-2021

Kính gửi: Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường
(Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Thực hiện yêu cầu tại Công văn số 970/BGDĐT-KHCNMT ngày 18/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cung cấp số liệu khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2016-2021, Trường Đại học Vinh kính gửi Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường hồ sơ báo cáo theo đúng yêu cầu. Cụ thể, gửi kèm công văn này bao gồm:

1. Báo cáo tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ giai đoạn 2016-2021;
2. Bảng tổng hợp kết quả hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo giai đoạn 2016-2021.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HCTH, KH&HTQT.



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng

BÁO CÁO TÓM TẮT HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ GIAI ĐOẠN 2016 -2021

(Kèm theo Công văn số *176* /ĐHV-KHHTQT ngày *21* tháng 3 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

1. Khái quát chung về hoạt động khoa học và công nghệ của Nhà trường

Trường Đại học Vinh là trường đại học đa ngành, do đó hoạt động khoa học và công nghệ (KHCN) trải đều 06 lĩnh vực khoa học và công nghệ¹ (Khoa học tự nhiên, Khoa học kỹ thuật và công nghệ, Khoa học y dược, Khoa học nông nghiệp, Khoa học xã hội, Khoa học nhân văn). Các nghiên cứu của Nhà trường tham gia 41/46 ngành khoa học và công nghệ (ngoại trừ: *Y học cơ sở, Y học lâm sàng, Y tế, Dược học, Công nghệ sinh học trong y học*). Nhiều văn bản, quy định về hoạt động KHCN của Nhà trường đã sớm tiếp cận với các chủ trương, chính sách mới của Chính phủ và của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường có thế mạnh truyền thống về nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu ứng dụng trong các lĩnh vực khoa học tự nhiên và khoa học xã hội (khoa học giáo dục). Ngoài ra, sự phát triển đa ngành đã thúc đẩy và phát triển một số lĩnh vực KHCN của Nhà trường như: kinh tế, luật, xây dựng, kỹ thuật và công nghệ,...

2. Kết quả nổi bật đạt được trong giai đoạn 2016-2021

2.1. Thực hiện các nhiệm vụ KHCN

Trong giai đoạn 2016-2021, Nhà trường đã triển khai 14 nhiệm vụ KHCN cấp Quốc gia (tổng kinh phí thực hiện là 28 tỷ 674 triệu đồng), 59 đề tài KHCN cấp Bộ (tổng kinh phí thực hiện là 82 tỷ 901 triệu đồng), 07 đề tài KHCN cấp Tỉnh và tương đương (tổng kinh phí thực hiện hơn 5 tỷ 764 triệu đồng) và 493 đề tài cấp Cơ sở (tổng kinh phí thực hiện là hơn 13 tỷ 926 triệu đồng).

2.2. Về hợp tác nghiên cứu và công bố quốc tế

Cán bộ, giảng viên và người học của Trường Đại học Vinh đã hợp tác nghiên cứu và công bố với các nhà khoa học của 237 trường đại học, viện nghiên cứu và các tổ chức khác nhau trong và ngoài nước.

Theo thống kê từ Web of Science², trong giai đoạn 2016 - 2021, Trường Đại học Vinh công bố được 497 công trình. Ngoài ra, cán bộ, giảng viên và người học của Nhà trường có 78 bài trên các tạp chí Scopus, 136 bài trên tạp chí quốc tế khác, cùng với 1906 bài báo đăng tải trên các tạp chí khoa học trong nước. Trong 3 năm gần đây (2019-2021), nghiên cứu và công bố quốc tế của Nhà trường tăng trưởng mạnh về số lượng và chất lượng (*chi tiết trong bảng số liệu kèm theo*). Nghiên cứu của cán bộ, giảng viên Nhà trường đã được đăng tải trên các tạp chí quốc tế uy tín trên thế giới như: Nature Communications (Q1, IF₂₀₂₀ 14.919), Scientific Reports (Q1, IF₂₀₂₀ 4.379), Protoplasma (Q1, IF₂₀₂₀ 3.298)... Các công bố khoa học của Nhà trường nhận được 104 lượt tài trợ của các tổ chức khác nhau trong và ngoài nước; có 24 công trình đã nhận được sự tài trợ kinh phí từ các nhiệm vụ KHCN cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

¹ Theo bảng phân loại kèm theo Quyết định số 12/2008/QĐ-BKHHCN

² Số liệu về công bố quốc tế sử dụng trong báo cáo được tra cứu trực tiếp từ CSDL của Web of Science, ngày 20/3/2022.

2.3. Tổ chức các hội nghị, hội thảo khoa học

Trong giai đoạn 2016-2021, Nhà trường đã triển khai 45 hội nghị, hội thảo khoa học các cấp với tổng kinh phí thực hiện là hơn 3 tỷ 962 triệu đồng, trong đó có nhiều Hội thảo quốc tế. Năm 2021, Nhà trường đã tổ chức thành công 04 Hội thảo quốc tế³.

2.4. Công tác xuất bản sách, giáo trình

Trong giai đoạn 2016-2021, cán bộ, giảng viên của Nhà trường đã xuất bản 177 giáo trình, 143 sách tham khảo và 39 sách chuyên khảo, sử dụng phục vụ đào tạo ở các bậc đại học và sau đại học.

Nhiều cán bộ giảng viên của Trường là chủ biên hay tham gia biên soạn các bộ sách giáo khoa trong khuôn khổ Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018⁴.

2.5. Hoạt động sở hữu trí tuệ

Tất cả hoạt động KHCN của Trường Đại học Vinh luôn tuân thủ đầy đủ các quy định hiện hành của Nhà nước về công tác sở hữu trí tuệ. Tuy nhiên, trong thời gian qua, loại hình sản phẩm khoa học và công nghệ được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của Nhà trường còn khiêm tốn. Một số kết quả nghiên cứu đã được hoàn thiện hồ sơ đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp, đã có kết quả là được chấp nhận đơn.

2.6. Hoạt động NCKH của sinh viên

Trường Đại học Vinh đã có nhiều chính sách thúc đẩy cho các hoạt động NCKH của sinh viên (SV). Hoạt động SV NCKH đã được đổi mới, nâng cao. Năm 2020, kết quả nghiên cứu của SV Nhà trường đã được công bố trong 01 bài báo đăng trên tạp chí Scopus, 12 bài báo đăng trên các tạp chí khoa học trong nước, 01 bài đăng trên kỷ yếu hội thảo khoa học và một số kết quả nghiên cứu đã được đưa vào ứng dụng tại doanh nghiệp. Năm 2021, SV của Nhà trường đạt 01 giải Ba, 03 giải Khuyến khích Giải thưởng KHCN dành cho SV trong các cơ sở giáo dục đại học⁵.

3. Tồn tại, vướng mắc, các đề xuất kiến nghị

3.1. Tồn tại, vướng mắc

Trong bối cảnh chung, các hoạt động KHCN và đổi mới sáng tạo (ĐMST) của Trường Đại học Vinh đã và đang gặp những khó khăn như:

- Nhà trường và đội ngũ cán bộ, giảng viên và người học gặp khó khăn trong việc tiếp cận thông tin, đặc biệt là các nguồn thông tin liên quan đến quỹ đầu tư, nguồn kinh phí cũng như các vấn đề liên quan đến khoa học và công nghệ đã và đang được các tổ chức, doanh nghiệp quan tâm.

- Trường đóng trên địa bàn khu vực Bắc Trung bộ bao gồm các địa phương còn nhiều khó khăn về phát triển kinh tế - xã hội. Các nguồn kinh phí đầu tư cho hoạt động KHCN và ĐMST của Nhà trường chưa đa dạng, chủ yếu từ một số nguồn chính như: đầu tư của Nhà trường, đầu tư thông qua các nhiệm vụ KHCN của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quỹ Nafosted, một số địa phương,...

- Do nhiều nguyên nhân khác nhau, các sản phẩm bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; hợp đồng chuyển giao công nghệ, sản phẩm thương mại hóa, nguồn thu từ các hoạt động

³ (1) Hội thảo về Phát triển chương trình, tổ chức đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực; (2) Hội thảo về Phát triển chương trình đào tạo và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo hướng tiếp cận năng lực và Đánh giá môn học theo mô hình CDIO; (3) Hội thảo Quốc tế về Phương pháp giảng dạy tiếng Anh (VietTESOL) và (4) Hội nghị lần thứ 7 về khoa học tự nhiên dành cho các nhà khoa học trẻ, học viên cao học và nghiên cứu sinh đến từ các nước ASEAN.

⁴ Chủ biên (PGS.TS. Phan Huy Dũng, PGS.TS. Cao Cự Giác), tham gia biên soạn (PGS.TS. Nguyễn Thị Nhị, PGS.TS. Nguyễn Thị Trang Thanh, TS. Hoàng Phan Hải Yến, TS. Phạm Thị Hương...)

⁵ Quyết định số 4953/QĐ-BGDĐT, ngày 29/12/2021

khoa học và công nghệ,... chưa nhiều; các loại hình dịch vụ KHCN phục vụ cộng đồng còn khiêm tốn.

3.2. Kiến nghị với Bộ Giáo dục và Đào tạo

- Bộ Giáo dục và Đào tạo cần có giải pháp hỗ trợ các cơ sở giáo dục kết nối, cập nhật thông tin về các lĩnh vực, các vấn đề liên quan KHCN đang được quan tâm.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo cần đề xuất các bộ, ban ngành liên quan ưu tiên đầu tư kinh phí cho hoạt động KHCN trong các cơ sở giáo dục đại học.

3.3. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động KHCN&ĐMST của Nhà trường trong thời gian tới

Các giải pháp chung:


- Rà soát, điều chỉnh các chính sách, quy định và hỗ trợ phù hợp hơn, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên và người học tham gia đề xuất và triển khai thực hiện các nhiệm vụ KHCN các cấp;

- Lựa chọn và ưu tiên các hoạt động KHCN phù hợp với thực tiễn, với xu hướng phát triển của xã hội chuyển đổi số, và với chiến lược phát triển của Nhà trường;

- Tăng cường cơ chế ưu tiên, hỗ trợ cho các nhóm nghiên cứu mạnh tham gia nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ; xây dựng và thực hiện bồi dưỡng các nhóm nghiên cứu tiềm năng; tăng cường các hoạt động khởi nghiệp, ĐMST;

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách xây dựng mô hình doanh nghiệp trong Nhà trường, từng bước xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp;

- Nghiên cứu và xây dựng bộ công cụ đánh giá hiệu quả đối với loại hình hoạt động nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ và ĐMST;

- Nâng cao nhận thức về sở hữu trí tuệ; thực hiện đúng các chuẩn mực đạo đức và liên chính khoa học, phù hợp với quy định của Nhà nước và thông lệ quốc tế. 

HIỆU TRƯỞNG



GS.TS. Nguyễn Huy Bằng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

TỔNG HỢP KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO GIAI ĐOẠN 2016-2021

(Kèm theo công văn số 276 /ĐHV-KHHTQT ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh)

STT	Năm	Nhiệm vụ khoa học và công nghệ										Công bố trên các tạp chí khoa học				Số sách, giáo trình đã xuất bản			Ghi chú
		Nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia		Nhiệm vụ cấp bộ		Nhiệm vụ cấp tỉnh và tương đương		Nhiệm vụ cấp cơ sở		Hội nghị, hội thảo khoa học, ...		Tạp chí thuộc Web of Science	Tạp chí thuộc Scopus	Tạp chí quốc tế khác	Tạp chí khoa học trong nước	Chuyên khảo	Tham khảo	Giáo trình	
(1)	(2)	Số nhiệm vụ (3)	Kinh phí thực hiện (tr.đ) (4)	Số nhiệm vụ (5)	Kinh phí thực hiện (tr.đ) (6)	Số nhiệm vụ (7)	Kinh phí thực hiện (tr.đ) (8)	Số nhiệm vụ (9)	Kinh phí thực hiện (tr.đ) (10)	Số hội nghị, hội thảo khoa học, ... (11)	Kinh phí tổ chức (tr.đ) (12)	(13)	(14)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)
1	2016	1	745	10	49.750	1	1.558,52	181	5.136,7	5	312,5	44	5	16	298	12	30	29	
2	2017	3	6.838	9	2.250	1	1.041,10	112	2.720,7	4	381,5	41	4	21	303	4	17	29	
3	2018	5	12.180	17	19.956	0	0	79	1.624,8	6	443,01	41	5	25	312	1	27	28	
4	2019	2	6.428	5	2430	2	908,955	79	1.414,0	12	1.066,2	81	5	11	325	3	31	38	
5	2020	1	616	9	4.830	3	2.255,91	1	161,44	6	538,68	132	25	33	321	12	23	26	
6	2021	2	1.867	9	3.685	0	0	41	2868,87	12	1.221	158	34	30	347	7	15	27	
	Tổng	14	28674	59	82901	7	5764,491	493	13926,5	45	3962,878	497	78	136	1906	39	143	177	



 HIỆU TRƯỞNG

 TRƯỜNG

 ĐẠI HỌC

 VINH

 GS.TS. Nguyễn Huy Bằng